

Số : 82 /QĐ-STC-PDQT

Đồng Tháp, ngày 18 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Đường ĐT 846 đoạn Mỹ An - Bằng Lăng, hạng mục: Cầu Kênh Nhất, Kênh Nhì, Kênh Giữa, Kênh Bù, Cống Kênh số 2, Cống Kênh Cô Hai, thuộc huyện Tháp Mười

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Xây dựng của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam số 16/2003/QH11 ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 12/2009/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26/03/2009 của Bộ Xây dựng về quy định chi tiết một số nội dung nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ, Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/05/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 08/06/2018 của UBND tỉnh Đồng Tháp Ban hành Quy định phân công, phân cấp và ủy quyền quản lý dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước và vốn nhà nước ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 58/QĐ-UBND.HC ngày 17/01/2014 của UBND tỉnh Đồng Tháp phê duyệt dự án đầu tư Đường ĐT 846 đoạn Mỹ An – Bằng Lăng, hạng mục: hệ thống cầu, thuộc huyện Tháp Mười;

Xét Báo cáo kết quả thẩm tra vốn đầu tư số 82/ĐN-TTra ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Phòng Tài chính Đầu tư -Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành

- Dự án (công trình) : Đường ĐT 846 đoạn Mỹ An - Bằng Lăng
- Hạng mục : Cầu Kênh Nhất, Kênh Nhì, Kênh Giữa, Kênh Bù, Cống Kênh số 2, Cống Kênh Cô Hai thuộc huyện Tháp Mười
- Địa điểm : Huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp
- Nhóm dự án : B

- Loại, cấp công trình : Công trình giao thông, cấp IV
- Mã dự án : 7240649
- Chủ đầu tư : Sở Giao thông Vận tải
- Thời gian khởi công : 08/6/2016
- Thời gian hoàn thành đưa vào sử dụng : 10/7/2020

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư :

Đơn vị tính : đồng

Nguồn vốn đầu tư	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Số vốn đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số	149.427.149.000	87.751.803.000	87.687.769.000	+64.034.000
- Nguồn vốn Xổ số kiến thiết				
+ Năm 2013			1.084.582.000	
+ Năm 2018			23.226.000.000	
+ Năm 2019			1.385.925.000	
+ Năm 2017			32.321.553.000	
tăng thu XSKT				
- Nguồn vốn ngân sách tập trung				
+ Năm 2016			7.099.529.000	
+ Năm 2018			16.092.057.000	
+ Năm 2019			5.939.832.000	
+ Năm 2019			538.291.000	
ngân sách tập trung kéo dài				

2. Chi phí đầu tư :

Đơn vị tính : đồng

Nội dung chi phí	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
Tổng số	104.181.310.000	87.751.803.000
- Xây dựng	88.084.483.000	80.756.938.000
- Thiết bị		
- Quản lý dự án	1.259.470.000	1.253.777.000
- Tư vấn	4.902.066.000	4.208.773.000
- Khác	1.879.991.000	1.532.315.000
- Dự phòng phí	8.055.300.000	

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản :

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính : đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	87.751.803.000			

1. Tài sản dài hạn	87.751.803.000			
2. Tài sản ngắn hạn				

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư :

1.1. Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư : 87.751.803.000 đ

Đơn vị tính : đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	87.751.803.000	
- Nguồn vốn ngân sách Tỉnh		
+ Năm 2013 XSKT	1.084.582.000	
+ Năm 2018 XSKT	23.226.000.000	
+ Năm 2019 XSKT	1.385.925.000	
+ Năm 2017 tăng thu XSKT	32.321.553.000	
+ Năm 2016 ngân sách tập trung	7.099.529.000	
+ Năm 2018 ngân sách tập trung	16.092.057.000	
+ Năm 2019 ngân sách tập trung	5.939.832.000	
+ Năm 2019 ngân sách tập trung kéo dài	538.291.000	
- Ngân sách Tỉnh cấp tiếp từ nguồn vốn đã bố trí theo kế hoạch	+ 64.034.000	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 13/8/2020

+ Tổng nợ phải thu : Không.

+ **Tổng nợ phải trả : 64.034.000 đ** (Sáu mươi bốn triệu, không trăm ba mươi bốn ngàn đồng)

Chi tiết các khoản công nợ theo số phải trả của từng đơn vị tại Phụ lục số 01 kèm theo.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản :

- Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính : đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn	Tài sản ngắn hạn
Sở Giao thông Vận tải	87.751.803.000	

Điều 4. Quyết định này thay thế Quyết định số 61/QĐ-STC-PDQT ngày 24/4/2019 của Sở Tài chính và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Các Trưởng Phòng thuộc Sở Tài chính: Tài chính Đầu tư, Quản lý Giá-Công sản; Giám đốc Kho bạc nhà nước Đồng Tháp; Giám đốc Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đồng Tháp và Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Công trình Giao thông chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;

- Lưu TCĐT+QLG-CS.nph.

GIÁM ĐỐC

Ngô Hồng Chiêu

Phụ lục 1

TÌNH HÌNH CÔNG NỢ CỦA DỰ ÁN
(Kèm theo Quyết định số 82/QĐ-STC-PDQT ngày 18/8/2020
của Sở Tài chính)

Đơn vị: đồng

STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị phê duyệt quyết toán	Đã thanh toán/tạm ứng	Công nợ đến ngày 13/8/2020		Ghi chú
					Phải trả	Phải thu	
Tổng số					64.034.000		
01	Sở Giao thông Vận tải	Chi phí thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán (gói 16)	1.077.000		1.077.000		
02	Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Thăng Long T.D.K	Chi phí kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành (phần đấu thầu khối lượng còn lại)	62.957.000		62.957.000		